

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Số: 2642 /QĐ - UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 25 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt phương án phòng, chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai năm 2017, công trình thủy điện Xuân Minh, huyện Thường Xuân

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định 72/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về Quản lý an toàn đập;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2014 Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Thông tư 34/2010/TT-BCT ngày 07 tháng 10 năm 2010 của Bộ Công Thương Quy định về quản lý an toàn đập của công trình thủy điện;

Căn cứ Quyết định 3370/2011/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2011 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về quản lý an toàn đập của công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 790/TTr-SCT ngày 14 tháng 7 năm 2017 (kèm Phương án phòng, chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai năm 2017 công trình thủy điện Xuân Minh do Công ty Cổ phần thủy điện Xuân Minh lập và hoàn chỉnh theo góp ý của các ngành, Văn bản góp ý kiến của các Sở, ngành liên quan) về việc phê duyệt Phương án phòng, chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai năm 2017 công trình thủy điện Xuân Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án phòng, chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai năm 2017 công trình thủy điện Xuân Minh, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, gồm những nội dung chính sau:

I. Các thông số kỹ thuật và hiện trạng thi công các công trình của nhà máy thủy điện Xuân Minh:

1. Các thông số kỹ thuật:

STT	Thông số	Đơn vị	Trị số
I	Đặc trưng lưu vực		
1	Diện tích lưu vực <i>Trong đó diện tích lưu vực trên đất Lào</i>	km^2 km^2	6315 4817
2	Chiều dài sông chính	km	258
3	Độ rộng trung bình lưu vực	km	22,7
4	Lượng mưa trung bình năm	mm	1600
5	Lưu lượng trung bình năm Q_0	m^3/s	122,2
6	Mô đun dòng chảy	l/s/km^2	19,8
7	Tổng lượng mưa dòng chảy năm W_0	10^9m^3	3,854
8	Lưu lượng đỉnh lũ ứng với tần suất		
9	$Q_p = 0,01\%$ (lũ tần suất KT CD+KT khu giữa)	m^3/s	11928
10	$Q_p = 0,1\%$ (lũ tần suất TK CD+TK khu giữa)	m^3/s	8312
11	$Q_p = 0,5\%$ (lũ tần suất KT công trình cấp III)	m^3/s	3534
12	$Q_p = 1,5\%$ (lũ tần suất TK công trình cấp III)	m^3/s	3466
13	$Q_p = 5\%$	m^3/s	3394
14	$Q_p = 10\%$	m^3/s	3353
II	Hồ chứa		
1	Mực nước lũ kiểm tra ($P=0,01\%$)	m	36.12
2	Mực nước lũ thiết kế ($P=0,1\%$)	m	33,38
3	Mực nước lũ kiểm tra ($P=0,5\%$)	m	29,18
4	Mực nước lũ thiết kế ($P=1,5\%$)	m	29,13
5	Mực nước dâng bình thường (MNDBT)	m	27,5
6	Mực nước chết (MNC)	m	27,0
7	Dung tích toàn bộ W_{tb}	10^6m^3	8,1
8	Dung tích hữu ích W_{hi}	10^6m^3	0,71
9	Dung tích chết W_c	10^6m^3	7,39
10	Diện tích mặt hồ ứng với MNDBT	Km^2	1,506
III	Lưu lượng qua nhà máy và cột nước		
1	Lưu lượng đảm bảo Q_{db}	m^3/s	67,8
2	Lưu lượng max qua nhà máy Q_{max}	m^3/s	199.2
3	Cột nước lớn nhất H_{max}	m	10,1
4	Cột nước nhỏ nhất H_{min}	m	6,73
5	Cột nước tính toán H_{tt}	m	8,5
IV	Mực nước hạ lưu max tại nhà máy		
1	Với lũ tần suất $P = 0,01\%$	m	32,73

STT	Thông số	Đơn vị	Trị số
	Với lũ tần suất $P=0,1\%$	m	30,39
	Với lũ tần suất $P=0,5\%$	m	25,65
	Với lũ tần suất $P=1,5\%$	m	25,56
2	Khi chạy với lưu lượng $Q_{\max}$	m	18,59
3	Khi chạy với $Q_{\min}$ công suất 1 tổ máy	m	17,69
V	Công suất		
1	Công suất lắp máy N_{lm}	MW	15
2	Công suất đảm bảo N_{db} tần suất 85%	MW	4,56
VI	Điện lượng		
1	Điện lượng trung bình năm E_{tb}	$10^6 kWh$	66,1
2	Điện lượng mùa khô (trung bình năm)	$10^6 kWh$	36,53
3	Điện lượng mùa mưa (trung bình năm)	$10^6 kWh$	29,57
4	Số giờ sử dụng công suất lắp máy	giờ	4407

2. Hiện trạng các hạng mục công trình:

2.1- Công trình đã hoàn thành các hạng mục như: Xây dựng đường thi công kết hợp với quản lý vận hành dài 2,5km nối từ tỉnh lộ 504 vào đến công trình; xây dựng xong đường điện 35KV cấp điện cho thi công; xây dựng xong khu san nền và khu phụ trợ, lán trại phục vụ thi công; thi công xong đê quây mùa kiệt giai đoạn 1; hoàn thành toàn bộ công tác đào móng các hạng mục công trình như: Kênh xả hạ lưu, nhà máy, đập tràn cửa van, đập tràn piano bờ trái và đào, gia cố mái bờ phải đến cao trình +20.0.

Hiện công trình đã chuyển sang giai đoạn thi công bê tông và đã thi công được các hạng mục: Hoàn thành công tác đổ bê tông tường dẫn dòng, thi công bê tông và lắp đặt thiết bị nhà máy đến cao trình +9.28, thi công tràn cửa van đến cao trình ngưỡng tràn +17.5, hoàn thành đổ bê tông bản đáy tràn piano đoạn 1 và 2 đến cao trình +20.5m.

2.2- Hạng mục công trình chống lũ:

Hoàn thành đổ bê tông tường dẫn dòng, đắp hoàn thiện đê quai thượng hạ lưu mùa lũ đến cao trình +26,5m, thi công bê tông đập tràn piano đến cao trình +27,5m và thi công hoàn thiện gia cố mái bờ trái, bờ phải đến cao trình +27,5m.

II. Phương án phòng chống lụt bão giảm nhẹ thiên tai năm 2017

1. Mục tiêu:

Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho công trình trong mọi tình huống, không để nước lũ tràn vào hồ móng, an toàn cho con người và máy móc thiết bị trong quá trình thi công.

2. Phòng chống lụt bão ở các giai đoạn

2.1- Trước mùa mưa bão:

* Công tác theo dõi, cảnh báo:

Kiểm tra giám sát chặt chẽ công tác thi công các công trình chống lũ năm 2017:

Lắp dựng cột thủy trí tại điểm đầu tường dẫn dòng (tường bê tông có cao trình 26,5m) để theo dõi mực nước tương ứng với các mức cảnh báo để có thông tin về Ban phòng chống lụt bão của Công ty để kịp thời ứng phó với các tình huống.

Lắp đặt chuông cảnh báo; bố trí loa, kèng công trường và cán bộ trực chỉ huy 24/24h.

Các nhà thầu thi công bố trí cán bộ trực 3 ca liên tục phối hợp với thời gian thi công tại công trường.

2.2- Trong mùa mưa bão:

Tổ chức trực chỉ huy 24/24, phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng các cá nhân và tập thể để giải quyết tốt các tình huống xấu có thể xảy ra.

Dự kiến các tình huống mất an toàn dễ quai, chống ngập hồ móng nhà máy có thể xảy ra và giải pháp xử lý.

* Tình huống 1:

Dự báo tình huống: Ở thượng nguồn hồ Cửa Đạt và sông Đạt có mưa nhiều ngày với cường độ tương đối lớn, nước ở thượng nguồn đổ về và lên nhanh, hồ Cửa Đạt xả lũ. Lượng nước về tuyến công trình thủy điện Xuân Minh gồm có nước lũ xả qua đập tràn Cửa Đạt và nước lũ sông Đạt về với lưu lượng lớn và mực nước tại tuyến công trình dâng lên nhanh. Mực nước sông tại dễ quai thượng lưu, tường dẫn dòng, dễ quai hạ lưu công trình thủy điện Xuân Minh có nguy cơ tràn qua cao trình đỉnh là +26,5m, có nguy cơ tràn vào hồ móng và gây vỡ dễ quai.

- *Xử lý tình huống:*

Khẩn trương di chuyển con người, máy móc thiết bị ra khỏi hồ móng, đảm bảo an toàn cho con người và thiết bị.

Huy động toàn bộ Ban phòng chống lụt bão, nhân lực, thiết bị của các Nhà thầu thi công trên công trường và lực lượng dự phòng của Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt tiến hành các biện pháp như:

- Di chuyển ngay con người và xe máy thiết bị đang thi công dưới hồ móng lên trên cao trình +26,5m để đảm bảo an toàn.

- Huy động nhân công của các Nhà thầu đắp các bao tải cát trên đỉnh dễ quai thượng hạ lưu, trên đỉnh tường dẫn dòng ngăn không cho nước tràn vào hồ móng.

- Đồng thời huy động thiết bị xe máy của các Nhà thầu sẵn sàng gia cố các vị trí dễ quai xung yếu để tránh sạt trượt.

*Tình huống 2:

- *Tình huống sự cố:* Tại khu vực công trình thi công, trời mưa to, cường độ mưa lớn, có nguy cơ sạt lở mái taluy đê quai, mái hồ móng công trình, nước và đất đá tràn vào hồ móng, gây mất an toàn cho con người và thiết bị thi công trong hồ móng.

- *Xử lý tình huống:*

Khẩn trương di chuyển con người, máy móc thiết bị ra khỏi hồ móng, đảm bảo an toàn cho con người và thiết bị.

Huy động toàn bộ Ban phòng chống lụt bão, nhân lực, thiết bị của các Nhà thầu thi công trên công trường và lực lượng dự phòng của Nhà máy thủy điện Cửa Đạt tiến hành các biện pháp như:

- Di chuyển ngay con người và xe máy thiết bị đang thi công dưới hồ móng lên trên cao trình +26,5m để đảm bảo an toàn.

- Huy động nhân công, xe máy, thiết bị của các Nhà thầu tiến hành các biện pháp gia cố tạm thời các vị trí sạt trượt của mái taluy để hạn chế sạt trượt tiếp. Đồng thời huy động máy bơm, tiêu thoát nước ra khỏi hồ móng.

*** Tình huống 3:**

- *Tình huống sự cố:*

Theo dự báo của Trung tâm khí tượng thủy văn Trung ương dự báo tại khu vực phía Tây Thanh Hóa có xuất hiện áp thấp hoặc bão đổ bộ. Tại khu vực công trình thi công có mưa to, kèm theo gió lốc gây mất an toàn cho người, thiết bị tại khu vực thi công và lán trại của công trình.

- *Xử lý tình huống:*

Khẩn trương di chuyển con người, máy móc thiết bị về vị trí tập kết quy định, đảm bảo an toàn cho con người và thiết bị.

Ban Phòng chống lụt bão thường xuyên nắm bắt thông tin dự báo tình hình mưa bão của Trung tâm khí tượng Thủy văn Trung ương. Tiến hành các biện pháp phòng chống mưa bão như : Di chuyển con người, xe máy thiết bị đến vị trí tập kết an toàn, giăng chống các thiết bị xe máy, lán trại và công trình để đảm bảo an toàn.

2.3- Sau mùa bão lũ:

- Kịp thời thống kê tình hình thiệt hại chủ động khắc phục hậu quả để ổn định sản xuất.

- Đánh giá những việc làm được và chưa làm được bổ sung phương án chủ động lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời khi có lũ bão tiếp tục xảy ra.

III. Phương tiện, dụng cụ, thiết bị, lực lượng cho công tác phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai 2017

Công ty và các nhà thầu trên công trường chuẩn bị các loại vật tư, vật liệu, phương tiện cho công tác PCLB năm 2017, danh mục như sau:

Stt	Tên vật tư	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
I	Nhà thầu Toàn Thắng			
1	Cát đen	m3	200	
2	Bao tải	cái	1000	
3	Đá hộc	m3	1000	
4	Phao cứu sinh	cái	10	
5	Áo phao	cái	10	
6	Cuộc bàn (có cán)	cái	10	
7	Xẻng (có cán)	cái	10	
8	Dao chặt	cái	05	
9	Đèn ắc quy	cái	10	
10	Loa tay	cái	03	
11	Máy bơm nước công suất 7,5kw + phụ kiện đi kèm	cái	02	
12	Máy bơm nước công suất 33kw + phụ kiện đi kèm	cái	02	
13	Ô tô tự đổ 12T	cái	04	
14	Máy đào bánh xích 1,25m ³	cái	02	
15	Máy ủi 110CV	cái	01	
16	Máy lu rung 25T	cái	01	
II	Nhà thầu Tổng 4			
1	Phao cứu sinh	cái	10	
2	Áo phao	cái	10	
3	Đèn ắc quy	cái	10	
4	Dầu diesel	lít	200	
5	Máy phát điện 400KVA	cái	01	
6	Cầu tự hành 25T	cái	01	
7	Ô tô tự đổ 12T	cái	02	
8	Máy đào bánh lốp 0,8m ³	cái	01	
9	Máy bơm nước công suất 7,5kw + phụ kiện đi kèm	cái	05	

- Lực lượng cho công tác PCLB: Lượng sẵn sàng và dự phòng trực thuộc các đơn vị thi công và Chủ đầu tư là 210 người, ngoài ra được sự quan tâm từ phía chính quyền địa phương khi cần thiết có thể huy động lực lượng dân quân tự vệ xã, quân đội đóng trên địa bàn huyện Thường Xuân.

- Trong tình huống khẩn cấp có thể đề nghị Chủ tịch UBND các cấp huy động lực lượng, phương tiện, vật tư của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn mình quản lý để cứu hộ người, cứu hộ công trình và tài sản bị lũ lụt bão uy hiếp gây hư hại theo đúng quy định của pháp lệnh PCLB.

IV. Tổ chức lực lượng và phân công nhiệm vụ

Công ty Cổ phần VINACONEX P&C (Tổng thầu xây lắp): trực tiếp tổ chức, phối hợp và điều hành công tác phòng chống lụt bão theo phương án phòng chống lụt bão đã được phê duyệt; chủ động chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện phương án phòng chống lụt bão, đảm bảo an toàn cho công trình.

Các Nhà thầu thành viên: Tổng công ty xây dựng Thủy lợi 4 - CTCP, Công ty TNHH XDTM Toàn Thắng, Tổng công ty Cơ điện xây dựng - CTCP, Công ty Cổ phần LILAMA10:

- Chịu trách nhiệm về công tác phòng chống lụt bão đối với phần việc Nhà thầu thi công.

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, máy móc theo phương án phòng chống lụt bão được duyệt, sẵn sàng tham gia khi có bão lũ xảy ra.

- Trực tiếp chỉ đạo nhân công của nhà thầu thực hiện các công việc theo phương án đã thống nhất khi có bão lũ xảy ra.

Công ty Cổ phần thủy điện Xuân Minh (chủ đầu tư): Là đơn vị thường trực trong công tác PCLB giảm nhẹ thiên tai công trình thủy điện Xuân Minh; có nhiệm vụ theo dõi, cập nhật diễn biến thời tiết, thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện công tác PCLB về Ban Chỉ đạo Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan như: Công ty TNHH MTV Sông Chu, Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt, Nhà máy Thủy điện Bái Thượng trong việc vận hành, trong trường hợp Hồ Cửa Đạt xả lũ.

UBND huyện Thường Xuân có phương án tổ chức lực lượng, phối hợp với Công ty Cổ phần thủy điện Xuân Minh tổ chức cho các xã, các đơn vị có liên quan quán triệt nội dung phương án để sẵn sàng triển khai khi có tình huống xảy ra.

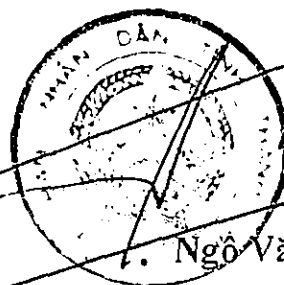
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh; Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; UBND huyện Thường Xuân; Giám đốc Công ty Cổ phần thủy điện Xuân Minh, Công ty TNHH MTV Sông Chu; Thủ trưởng các ngành và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Bộ Công Thương (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Tuấn